

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN CHÂU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HSST

Ngày: 19-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Phú Sang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Văn Thượng;

+ Bà Mai Thị Kim Thanh;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh** tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 17/3/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 08/4/2021, đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn A**, sinh năm 1986 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn 1, thị trấn C, huyện D, tỉnh E nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Luyện (đã chết) và bà Trần Thị Vượng; bị cáo có vợ là Mai Thị Ngọc và 02 người con, người con lớn nhất sinh năm 2014, người con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2/ **Nguyễn B**, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn 1, xã F, huyện G, tỉnh H; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ văn hóa: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Lưu và bà Nguyễn Thị Bé; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Võ K, sinh năm 1971, nơi cư trú: Số 144A, đường L, khu phố 2, phường M, Quận 9, thành phố N, vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn A là tài xế điều khiển xe ô tô đầu kéo sơ mi romooc thuê cho anh Võ K, sinh năm 1971, ngụ số nhà 144A, đường L, khu phố 2, phường M, Quận 9, thành phố N. Vào khoảng 09 giờ ngày 29/9/2020, Nguyễn A đang điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-571.38 kéo theo sơ mi romooc biển số 51R-328.16 giao hàng tại huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh thì nhận được điện thoại của người tên Nghĩa thuê Tú đến khu vực xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để vận chuyển hàng phế liệu đi tỉnh Đắc Lắc với giá tiền 400.000 đồng/1 tấn cho người tên Uyên, như thỏa thuận khi nào Tú điều khiển xe đến khu vực biên giới giáp ranh với nước Campuchia tại xã Tân Đông thì gọi điện cho Nghĩa để chỉ đường vào nơi nhận phế liệu. Sau đó, Tú điện thoại và thông báo cho anh Hùng biết là sẽ điều khiển xe lên Tây Ninh chờ hàng hóa thuê cho người khác thì anh Hùng đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Tú thuê Nguyễn B làm phụ xe cùng điều khiển xe nêu trên đến Tây Ninh, khi đến địa bàn xã Tân Đông, huyện Tân Châu, Tú gọi điện thoại cho Nghĩa thì được Nghĩa chỉ đường đi đến khu vực ấp Đông Hà, xã Tân Đông, theo đường tỉnh lộ 792, đi qua chốt cảnh giới Đông Hà, thuộc Đồn Biên phòng Cà Tum, rồi tiếp tục đi theo đường đất đến cột mốc biên giới số 95, Tú điều khiển qua cột mốc khoảng 100m, đến bãi đất trống thuộc địa phận Campuchia thì dừng lại và được các xe chở hàng của người Campuchia sang qua xe của Tú 22.390 kg sắt phế liệu được ép cục và 10.300 kg sắt vụn phế liệu. Sau khi nhận hàng xong, Tú cùng Hoàn điều khiển xe về Việt Nam theo đường cũ, khi đến cột mốc biên giới số 95, Tú cùng với Hoàn dùng bật trum lên xe để che đậy hàng hóa rồi tiếp tục điều khiển về Việt Nam, khi đi đến khu vực ấp Đông Thành, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn A và Nguyễn B đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, kết luận: Tổng giá trị 22.390 kg sắt phế liệu ép cục; 10.300 kg sắt vụn phế liệu tại thời điểm ngày 29/9/2020 có tổng giá trị là 122.785.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-571.38 và 01 sơ mi rơ mooc biển số 51R-328.16 đã trả lại cho anh Võ K là chủ sở hữu hợp pháp. Vật chứng còn tạm giữ 22.390 kg sắt phế liệu ép cục, 10.300 kg sắt vụn phế liệu, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 5310.

Kê biên tài sản: Nguyễn A và Nguyễn B không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKSTC ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn A và Nguyễn B về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 189 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn A và Nguyễn B về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo quy định tại khoản 1 Điều 189 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 189; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn A từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Áp dụng khoản 1 Điều 189; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn B từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

\* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng thu giữ theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn A, Nguyễn B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với hành vi vi phạm pháp luật do các bị cáo thực hiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, giải quyết vụ án, các bị cáo Nguyễn A, Nguyễn B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo đã thực hiện: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/9/2020, sau khi liên lạc với một người tên Nghĩa và thỏa thuận xong chi phí vận chuyển thuê hàng hóa, Nguyễn A đã có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo sơ mi romooc do anh Võ K, sinh năm 1971, ngụ số nhà 144A, đường L, khu phố 2, phường M, Quận 9, thành phố N là chủ sở hữu cùng phụ xe là Nguyễn B đi từ Việt Nam sang vương quốc Campuchia theo đường tỉnh lộ 792 qua chốt cảnh giới Đông Hà, thuộc Đồn Biên phòng Cà Tum nhưng không có sự đồng ý của các cơ quan chức năng. Khi Tú điều khiển xe qua cột mốc biên giới số 95 khoảng 100m, đến bãi đất trống thuộc địa phận nước Campuchia thì dừng xe lại và được các xe chở

hàng của người Campuchia chuyển qua xe của Tú 22.390 kg sắt phế liệu được ép cục và 10.300 kg sắt vụn phế liệu không có hóa đơn chứng từ mua bán hợp lệ. Sau khi nhận được hàng hóa, Tú điều khiển xe cùng Hoàn về Việt Nam theo đường đi ban đầu, khi đi đến khu vực ấp Đông Thành, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện. Qua định giá xác định 22.390 kg sắt phế liệu được ép cục và 10.300 kg sắt vụn phế liệu có giá trị là 122.785.000 đồng. Do đó hành vi của các bị cáo Nguyễn A và Nguyễn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo quy định tại khoản 1 Điều 189 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn A và Nguyễn B là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải có mức án tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Đối với bị cáo Nguyễn A, trong vụ án này đã trực tiếp liên lạc với người tên Nghĩa để thực thực hành vi vận chuyển hàng hóa; bị cáo là người trực tiếp điều khiển xe đi từ Việt Nam sang Campuchia nhưng không thông qua lực lượng kiểm soát, sau khi nhận hàng hóa từ Campuchia và điều khiển xe về Việt Nam, bị cáo cũng không trình báo các cơ quan chức năng nên bị cáo Nguyễn A phải chịu mức án phạt tương xứng với hành vi của mình.

Đối với bị cáo Nguyễn B, trong vụ án này đóng vai trò đồng phạm cùng bị cáo Nguyễn A thực hiện hành vi vận chuyển hàng hóa trái phép từ Campuchia về Việt Nam; bị cáo đóng vai trò giúp sức trong việc tiếp nhận hàng hóa và trộm cắp xe khi bị cáo Nguyễn A điều khiển xe đi qua chốt cảnh giới Đông Hà, thuộc Đồn Biên phòng Cà Tum nên bị cáo Nguyễn B phải chịu mức án phạt tương xứng với hành vi của mình.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các yếu tố về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

- Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn A và Nguyễn B đều có nhân thân tốt, chưa từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn A, Nguyễn B đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo lần đầu thực hiện hành vi vi phạm pháp luật ở mức độ ít nghiêm trọng, gia đình các bị cáo cũng có nhiều đóng góp cho sự nghiệp cách mạng, bảo vệ Tổ quốc và được Đảng và Nhà nước ghi nhận; trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước để đảm bảo cho điều kiện thi hành án. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Do các bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình

thức phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật.

Do áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn A và Nguyễn B.

Đối với người tên Nghĩa (qua xác minh tên là Lê Đình Nghĩa, sinh năm 1975 ngụ khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương) hiện nay đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với người tên Uyên (qua xác minh tên là Vũ Thị Lan, sinh năm 1980 ngụ ấp Phước Trung, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh) hiện đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với anh Võ K là chủ xe ô tô đầu kéo biển số 51C-571.38 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 51R-328.16 không biết Tú và Hoàn dùng phương tiện thuộc quyền sở hữu của anh để vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới nên không đề cập xử lý.

Đối với lực lượng trực chốt cảnh giới Đông Hà, thời điểm Tú và Hoàn điều khiển xe qua chốt không xin phép, trùng vào thời điểm giao ca trực nên lực lượng trực chốt không phát hiện việc Tú và Hoàn vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự.

#### [4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng thu giữ là 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-571.38 và 01 sơ mi rơ mooc biển số 51R-328.16 do trong quá trình điều tra đã hoàn trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Võ K nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Đối với vật chứng thu giữ gồm: 22.390 kg sắt phế liệu được ép cục và 10.300 kg sắt vụn phế liệu. Đây là hàng hóa được vận chuyển trái phép, không có hóa đơn chứng từ hợp lệ nên căn cứ khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Nokia 5310. Đây là công cụ bị cáo Nguyễn A dùng để liên lạc khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên căn cứ khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn A đã tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng theo biên lai thu số 0008748 ngày 16/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn B đã tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng theo biên lai thu số 0008749 ngày 16/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

*Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2, khoản 1, Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;*

*Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1, khoản 1, Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.*

Vật chứng đang được tạm giữ tại Cơ quan Chi cục thi hành án huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 14/4/2021.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn A, Nguyễn B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 189; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn A 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Căn cứ khoản 1 Điều 189; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn B 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 5310 thu giữ của bị cáo Nguyễn A;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 22.390 kg sắt phế liệu được ép cục và 10.300 kg sắt vụn phế liệu.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn A đã tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng theo biên lai thu số 0008748 ngày 16/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn B đã tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng theo biên lai thu số 0008749 ngày 16/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

*Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2, khoản 1, Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;*

*Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1, khoản 1, Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.*

Vật chứng đang được tạm giữ tại Cơ quan Chi cục thi hành án huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 14/4/2021.

**3.** Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa

XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn A, Nguyễn B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**5.** Báo cho các bị cáo Nguyễn A, Nguyễn B biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Võ K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Dương Phú Sang**